

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 370 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 03/9/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở chính: Số 89 L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông: Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông: Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Hồng T, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

- Bị Đơn: Bà Hoàng Thị S - Sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Công T - Sinh: 1964

Địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự thể hiện như sau:

2.1. Về hợp đồng tín dụng:

Ngày 12/8/2016, vợ chồng bà Hoàng Thị S và ông Phạm Công T ký hợp đồng tín dụng số 20160825-101066-4370 với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền 73.500.000 đồng (Bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), Ngân hàng đã giải ngân cho bà S và ông T số tiền 73.500.000 đồng (Bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) vào tài khoản khách hàng theo hợp đồng điện tử số LD1623900346 ngày 26/8/2016 vào tài khoản số 106220077. Khoản vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Mục đích vay: Tiêu dùng. Thời hạn vay: 24 tháng, kể từ ngày giải

ngân. Lãi suất vay: 31%/năm, mức lãi suất này cố định trong suốt thời hạn vay. Theo hợp đồng, bên vay phải trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng theo định kỳ mỗi tháng 1 lần vào ngày 26 hàng tháng, tổng cộng gồm 24 kỳ, kỳ trả nợ đầu tiên là vào ngày 26/9/2016. Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn (kể thời điểm phát sinh nợ quá hạn). Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Công T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng từ ngày 26/9/2017.

Tính đến ngày 03/9/2019, bà S và ông T còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền: 75.215.650 đồng (Bảy mươi lăm triệu hai trăm mười lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc là 40.495.684 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi tư đồng), nợ lãi là 34.719.966 đồng (Ba mươi tư triệu bảy trăm mười chín nghìn chín trăm sáu mươi sáu đồng)

2.2. Việc chuyển giao nghĩa vụ trả nợ:

Ngân hàng TMCP V, ông Phạm Công T và bà Hoàng Thị S thống nhất: Ông Phạm Công T chuyển giao nghĩa vụ trả nợ cho bà Hoàng Thị S, bà S có trách nhiệm phải trả toàn bộ số tiền 75.215.650 đồng (Bảy mươi lăm triệu hai trăm mười lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng) và lãi phát sinh đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V. Ông T không phải trả nợ cho ngân hàng TMCP V.

2.3. Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể:

Bà Hoàng Thị S cam kết sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V theo kỳ hạn như sau:

- Kỳ 1: Ngày 25/9/2019, trả cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nợ gốc;

- Kỳ 2: Ngày 25/11/2019, trả cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nợ gốc;

- Kỳ 3: Ngày 30/11/2019, trả cho Ngân hàng số tiền 495.684 đồng (Bốn trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi tư đồng) nợ gốc cộng 34.719.966 đồng (Ba mươi tư triệu bảy trăm mười chín nghìn chín trăm sáu mươi sáu đồng) nợ lãi và toàn bộ và lãi phát sinh tính từ ngày 04/9/2019.

Trường hợp bà Hoàng Thị S vi phạm bất kỳ cam kết trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện thi hành án để thu hồi toàn bộ khoản nợ còn lại của bà S tại Ngân hàng.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị S phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.880.000 đồng (Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 1.932.656 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi sáu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001554 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Đến thời hạn thanh toán, nếu Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu Thi hành án mà bà S không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ hàng tháng thì bà S còn

phải chịu lãi suất số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Xương;
- Cơ quan THADS huyện Quảng Xương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà